

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 27-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh

Bà Triệu Thanh Thủy

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn P, sinh ngày 18/11/1968 tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu V, thị trấn N, huyện H, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc A, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1939; vợ: Thái Thị Sợi, sinh năm 1973; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 10 ngày 12-01-1989 bị Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội: Làm nhục người khác và 09 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích; bản án số: 89 ngày 16-12-1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội: Cưỡng đoạt tài sản; Quyết định số: 133/QĐ-UBND ngày 12-01-2012, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2018 đến ngày 19/01/2018 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Vương Thành T, sinh năm 1984, vắng mặt.
2. Anh Vũ Đình C, sinh năm 1979, vắng mặt.
3. Anh Mông Văn C, sinh năm 1985, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 10/01/2018 Đỗ Văn P ra ngã tư M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ nhờ mua ma túy heroine với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Đỗ Văn P đem về nhà xẻ lấy phần nhiều ma túy để sử dụng cho bản thân và bán cho Vương Thành T 01 gói ma túy.

Khoảng 11 giờ ngày 14/01/2018 bị cáo đón xe khách ra ngã tư M, thành phố S, đến gặp người đàn ông hôm trước bị cáo nhờ mua ma túy heroine với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Đỗ Văn P đem ma túy về nhà, bị cáo mang ra sử dụng một ít, phần còn lại bị cáo chia làm 20 gói. Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 16/01/2018 bị cáo lấy 20 gói ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc, đi lên quán nước vỉa hè gần Hạt Kiểm lâm huyện L thuộc khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bán ma túy cho Vũ Đình C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày 16/01/2018 bị cáo bán cho Mông Văn C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên người Đỗ Văn P có 18 (mười tám) gói giấy bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 81/KL-PC54 ngày 18/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 18 (mười tám) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,311 gam (đã trừ bì).

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSLB, ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đỗ Văn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Đỗ Văn P từ 08 đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của các giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới. Bên trong có 0,276 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết). Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo Đỗ Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Ngày 10/01/2018 và ngày 14/01/2018 Đỗ Văn P đã 02 lần đi từ thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi ra thành phố S, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng cho bản thân và 03 lần bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 06 giờ ngày 10/01/2018 Đỗ Văn P ra ngã tư M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ nhờ mua ma túy heroine với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Đỗ Văn P đem về nhà xẻ lấy phần nhiều ma túy để cho bản thân sử dụng, phần ít ma túy còn lại bị cáo gói giấy rồi cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày bị cáo bán cho Vương Thành T 01 gói ma túy, do không có tiền nên Vương Thành T đặt 01 chiếc điện thoại để mua 01 gói ma túy trị giá 100.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 14/01/2018 bị cáo đón xe khách ra ngã tư M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn đến gặp người đàn ông hôm trước bị cáo nhờ mua ma túy heroine với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Đỗ Văn P đem ma túy về nhà, bị cáo mang ra sử dụng một ít, phần còn lại bị cáo chia làm 20 gói. Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 16/01/2018 bị cáo lấy 20 gói ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc, đi lên quán nước vỉa hè gần Hát Kiếm lâm huyện L thuộc khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để bán ma túy. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo bán cho Vũ Đình C, sinh năm 1979 trú tại thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Lần 3: Khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày 16/01/2018 bị cáo bán cho Mông Văn C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy heroine.

Người làm chứng anh Vương Thành T tại Cơ quan điều tra khai nhận: Ngày 10/01/2018 anh được mua với Đỗ Văn P 01 gói ma túy heroine về để sử dụng cho bản thân.

Người làm chứng anh Vũ Đình C và anh Mông Văn C tại Cơ quan điều tra khai nhận: Do nghiện ma túy heroine nên ngày 16/01/2018, tại quán nước vỉa hè gần Hát Kiếm lâm huyện L, tỉnh Lạng Sơn được mua với Đỗ Văn P mỗi người 01 gói ma túy heroine về để sử dụng cho bản thân.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Văn P: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo Đỗ Văn P xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn P tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số: 81/KL-PC54 ngày 18/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Trong các ngày 10/01/2018 và ngày 14/01/2018 Đỗ Văn P đã 02 lần đi từ thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ra thành phố S, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng cho bản thân và 03 lần bán lại cho các đối tượng nghiện anh Vương Thành T, Vũ Đình C và anh Mông Văn C để kiếm lời. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện, gây hại cho sức khỏe của con người do Nhà nước độc quyền quản lý. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy phải bị xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người nghiện chất ma túy; tại Bản án số: 10, ngày 12-01-1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội: Làm nhục người khác và 09 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích; bản án số: 89, ngày 16-12-1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội:

Cưỡng đoạt tài sản; Quyết định số: 133/QĐ-UBND ngày 12-01-2012, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, bị cáo chấp hành xong toàn bộ các bản án và quyết định. Tuy đây không phải là tiền án, tiền sự nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích cho bản thân. Hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 01/02/2018) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông ở ngõ tư M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn bị cáo nhờ mua ma túy, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Vương Thành T, Mông Văn C, Vũ Đình C là những người được mua ma túy heroine với bị cáo về để sử dụng. Các đối tượng trên đều là người nghiện ma túy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng trên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan chức năng đưa vào diện quản lý, giáo dục tại xã nơi cư trú. Tòa án thấy phù hợp nên không xem xét.

[10] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của các giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,276 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết). Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với 0,276 gam heroine (phần hao hụt do

làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 phong bì niêm phong, vật do Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[11] Đối với chiếc điện thoại di động mà Vương Thành T đặt để mua ma túy với bị cáo Đỗ Văn P, điện thoại đã bị hỏng nên bị cáo đã vứt chiếc điện thoại đi. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình đã tiến hành tìm kiếm nhưng không thu hồi được nên Tòa án không xem xét.

[12] Bị cáo Đỗ Văn P bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2018.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 0,276 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự lai phần giáp lai mới.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2018).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình,tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Lan